

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 13/3/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hải

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Hiền

Thư ký phiên toà:

Ông Hà Ngọc Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà:

Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/HSST ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXX - HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

LÊ BÁ H, sinh năm 1979; ĐKHK: phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: phường Y, quận Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Lê Bá M; con bà Đỗ Thị H; có vợ là: Đinh Hải Y và 02 con, con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2007; Danh chỉ bản: 000000494, lập ngày 06/12/2018, Công an quận Cầu Giấy; **Tiền án, tiền sự:** có 02 tiền án, Bản án số 47/2010/HSST ngày 08/11/2010, Tòa án nhân dân quận Hg Mai xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ra trại 07/6/2013 (chưa xóa án tích). Bản án số 410/2013/HSST ngày 16/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ra trại 22/10/2017 (chưa xóa án tích); Vụ án này, bị cáo bắt quả tang ngày 01/12/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; số giam 294T1/B21; Bị cáo có mặt tại phiên tòa

-*Người bị hại:* Chị Vũ Thị H, sinh năm 1996; ĐKHK: xã M, huyện B, Tỉnh Hải Dương; Hiện trú tại: phường V, quận C, Hà Nội.(vắng mặt)

-*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Bá M, sinh năm 1955 (bố bị cáo); ĐKHK: phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: phường Y, quận Đ, Thành phố Hà Nội.(có mặt)

Người làm chứng:

Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1991; Trú tại: phường X, quận B, Hà Nội.

Chị Bùi Thị P, sinh năm 1970; Trú tại: phường C, quận L, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 01/12/2018, LÊ BÁ H điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave BKS 30K9-1055 đi đến khu vực trước quán bia phố V, quận C, Hà Nội thì thấy chị Vũ Thị H đang đi xe đạp về phía đường Đ, cùng chiều với H, trong giỏ xe có đặt 01 túi xách màu đen. Lợi dụng sơ hở của chị H, H lái xe tiến lại gần từ phía trong, bên phải chị H rồi giật chiếc túi xách trên và bỏ chạy. Ngay sau đó, chị H hô “cướp, cướp” rồi cùng một số người xung quanh, trong đó có anh Trần Ngọc A đuổi theo, bắt giữ được H tại khu vực đường V, sau đó giao cho Công an phường Nghĩa Đô để xử lý. Cơ quan Công an đã tiến hành tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, thu giữ được tài sản của chị H bị H chiếm đoạt gồm 01 túi xách giả da màu đen bên trong có: 1.300.000 đồng tiền Việt Nam, 01 điện thoại Viettel màu vàng, 01 ví màu hồng, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ mua hàng Vinmart, 01 thẻ xe bus, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 02 bút, 01 kẹo ngậm, 01 hộp đựng ngòi bút chì, 01 sách bài tập Tiếng Việt lớp 3, 01 quyển sổ bìa màu đen, đều đã qua sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ 01 xe máy Wave RSX màu đen vàng BKS 30K9-1055 của H sử dụng để đi giật tài sản.

Theo kết luận định giá số 521/TCKH-BBĐGHĐ ngày 06/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy, 01 túi xách giả da màu đen, đã qua sử dụng trị giá 80.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel màu vàng, đã qua sử dụng trị giá 240.000 đồng.

Theo kết luận định giá số 543/TCKH-BBĐGHĐ ngày 21/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy, 01 sách bài tập Tiếng Việt lớp 3, 01 quyển sổ bìa màu đen và 01 ví màu hồng đã qua sử dụng đều không còn giá trị. Đối với 02 bút, 01 hộp đựng ngòi bút chì và 01 kẹo ngậm đều đã qua sử dụng theo chị H không còn giá trị nên chị H không yêu cầu định giá.

Tại cơ quan Công an, LÊ BÁ H đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản của chị H như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai bị hại, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý, trao trả toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt cho chị H. Sau khi nhận lại tài sản, chị H không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đen vàng BKS 30K9-1055, số khung 495086, số máy 2252084 thu giữ của H, H khai mượn chiếc xe trên của bố là ông Lê Bá M. Qua xác minh xác định: Chiếc xe máy trên có số khung, số máy nguyên thủy, không có trong dữ liệu xe vật chứng và được đăng ký mang tên Công ty S, địa chỉ: phường K, quận X, Hà Nội. Năm 2011, Công ty S bán thanh lý chiếc xe trên cho ông M. Ngày 01/12/2018, ông M cho H mượn xe để sử dụng. Việc H sử dụng xe để cướp giật tài sản ông M không biết.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSCG ngày 18/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố LÊ BÁ H phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i

khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải.

Người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự. Ông Lê Bá M xin lại chiếc xe máy mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 38/CT-VKSCG ngày 18/02/2019 và đề nghị áp dụng điểm d, khoản 2 điều 171; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án tù 04 năm, 06 tháng tù đến 05 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 171 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về dân sự - vật chứng: Vật chứng đã trả người bị hại nên không xét. Trả lại cho ông Lê Bá M 01 xe máy hiện đang lưu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h ngày 01/12/2018, tại khu vực lòng phố V, phường Đ, quận C, Hà Nội, LÊ BÁ H dùng xe máy cướp giật 01 túi xách màu đen trong giỏ xe của chị Vũ Thị H khi người bị hại đang lưu thông trên đường. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.620.000 đồng. Khi phạm tội, bị cáo có 02 tiền án về cùng loại tội chưa được xóa án.

Hành vi của LÊ BÁ H đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo H, sinh năm 1979, bị cáo cư trú ngay tại Hà Nội, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết hành vi nào là hành vi vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo

đã 02 lần bị cơ quan pháp luật xử phạt và phải chấp hành án về hành vi cướp giật tài sản, đến nay chưa được xóa án, nhưng do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, bất chấp các quy định của pháp luật, bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng xe máy cướp giật là thủ đoạn nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án về cùng hành vi cướp giật tài sản, chưa được xóa án thể hiện nhân thân xấu. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt quả tang. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản đã trả người bị hại nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 171 Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý tang vật vụ án và án phí:

Tang vật đã trả người bị hại, người bị hại không có yêu cầu về dân sự nên không xét. Đối với chiếc xe máy thuộc sở hữu của ông Lê Bá M, khi bị cáo mượn để dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội ông M không biết nên trả lại cho ông M chiếc xe máy hiện đang thu giữ.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại và người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

LÊ BÁ H – sinh năm 1979

Phạm tội “Cướp giật tài sản”

Căn cứ vào: điểm d,i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 điều 51; điều 47; điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 106; điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Xử phạt: LÊ BÁ H 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Hạn tù kể từ ngày bắt quả tang 01/12/2018.

Vật chứng:

Giao trả ông Lê Bá M 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, Số loại: Wave RSX, màu xanh đen. Loại xe: 02 bánh từ 50-175 cm³, xe có BKS: 30K9-1055. SK: RLHHC12338Y495086; SM: HC12E-2252084 hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận vật chứng số 92 GN/THA-CA ngày 20/02/2019.

Bị cáo LÊ BÁ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Vũ Thị H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Ông Lê Bá M có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận bản án:

- Bị cáo; người bị hại, người liên quan
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp HN;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
- UBND phường P, Hà Nội
- UBND phường Y, Hà Nội
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Hải